# Bài tập 02 : Đặc tả usecase và vẽ các biểu đồ usecase

## 1. Đặc tả các usecase:

**a) Xem thông tin chấm công cho nhân viên**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã usecase | UC001 | Tên usecase | Xem thông tin chấm công tháng hiện tại (default) |
| Tác nhân | Nhân viên | | |
| Mô tả | Cho phép nhân viên xem thông tin chấm công của tháng hiện tại. | | |
| Tiền điều kiện | Nhân viên đăng nhập thành công vào hệ thống chấm công của công ty. | | |
| Luồng sự kiện chính (thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Nhân viên | Đăng nhập thành công vào hệ thống | | 2 | Hệ thống | Check thông tin nhân viên để lấy dữ liệu. | | 3 | Hệ thống | Hiển thị giao diện trang chủ là bảng công tháng hiện tại. | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | Không | | |
| Hậu điều kiện | Không | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã usecase | UC002 | Tên usecase | Xem thông tin chấm công tháng bất kỳ |
| Tác nhân | Nhân viên | | |
| Mô tả | Cho phép nhân viên xem thông tin chấm công của 1 tháng bất kỳ. | | |
| Tiền điều kiện | Nhân viên đăng nhập thành công vào hệ thống. | | |
| Luồng sự kiện chính (thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Nhân viên | Đăng nhập thành công vào hệ thống | | 2 | Hệ thống | Giao diện bảng chấm công, mục chọn tháng dạng dropdown | | 3 | Nhân viên | Chọn tháng cần xem | | 4 | Hệ thống | Hiển thị bảng công của tháng đã chọn | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | Không | | |
| Hậu điều kiện | Không | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã usecase | UC003 | Tên usecase | Xem lịch sử chấm công trên máy chấm công |
| Tác nhân | Nhân viên | | |
| Mô tả | Cho phép xem chi tiết(lịch sử) các lần chấm công | | |
| Luồng sự kiện chính (thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Nhân viên | Click vào nút thông báo -> chấm công | | 2 | Hệ thống | Hệ thống hiển thị giao diện chấm công | | 3 | Nhân viên | Nhập thông tin thời gian, nhấn nút tìm kiếm | | 4 | Hệ thống | Tìm kiếm trong database | | 5 | Hệ thống | Hiển thị thông tin kết quả | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 6a | Hệ thống | Thông báo lỗi: Cần nhập đủ đúng thông tin(ví dụ như thời gian phải nằm trong khoảng hợp lệ, phải nhập số,…) | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã usecase | UC004 | Tên usecase | Xem thông tin chấm công bù, xin làm remote, đơn OT, đơn xin nghỉ phép, đơn đi muộn về sớm |
| Tác nhân | Nhân viên | | |
| Mô tả | Cho phép nhân viên xem thông tin về chấm công bù, đơn chấm công do làm remote, đơn OT, đơn đi muộn về sớm và đơn xin nghỉ phép. | | |
| Luồng sự kiện chính (thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Nhân viên | Nhân viên chọn mục đơn cần xem. | | 2 | Hệ thống | Hiên thị form thông tin. | | 3 | Nhân viên | Nhập thời gian cần xem | | 4 | Nhân viên | Nhấn nút tìm kiếm | | 5 | Hệ thống | Lấy dữ liệu trong database | | 6 | Hệ thông | Hiển thị giao diện | |  |  |  | | | |

**b) Xem thông tin chấm công cho người quản lý(manager )**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã usecase | UC005 | Tên usecase | Xem thông tin chấm công tháng hiện tại của nhân viên (default) |
| Tác nhân | Manager | | |
| Mô tả | Cho phép manager xem thông tin chấm công của tháng hiện tại của nhân viên. | | |
| Tiền điều kiện | Manager đăng nhập thành công vào hệ thống chấm công của công ty. | | |
| Luồng sự kiện chính (thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Manager | Đăng nhập thành công vào hệ thống | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện trang chủ | | 3 | Manager | Nhập thông tin của nhân viên | | 4 | Hệ thống | Hiển thị giao diện thông tin chấm công tháng hiện tại | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 4a | Hệ thống | Thông báo lỗi :nhập sai mã nhân viên, nhân viên không tồn tại | | | |
| Hậu điều kiện | Xem được chi tiết chính xác nhân viên đó | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mã usecase | UC006 | Tên usecase | Xem thông tin chấm công tháng bất kỳ của nhân viên |
| Tác nhân | Manager | | |
| Mô tả | Cho phép Manager xem thông tin chấm công của 1 tháng bất kỳ. | | |
| Tiền điều kiện | Manager đăng nhập thành công vào hệ thống. | | |
| Luồng sự kiện chính (thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Manager | Đăng nhập thành công vào hệ thống | | 2 | Hệ thống | Giao diện bảng chấm công | | 3 | Manager | Nhập thông tin của nhân viên | | 4 | Hệ thống | Hiển thị giao diện thông tin chấm công tháng hiện tại của nhân viên | | 5 | Manager | Chọn tháng cần xem | | 6 | Hệ thống | Hiển thi giao diện thông tin chấm công tháng đã chọn | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 6a | Hệ thống | Thông báo lỗi :nhập sai mã nhân viên, nhân viên không tồn tại | | | |
| Hậu điều kiện | Không | | |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mã usecase | UC007 | | Tên usecase | Xem thông tin chấm công bù, xin làm remote, đơn OT, đơn xin nghỉ phép, đơn đi muộn về sớm | |
| Tác nhân | Manager | | | | |
| Mô tả | Cho phép Manager xem thông tin về chấm công bù, đơn chấm công do làm remote, đơn OT, đơn đi muộn về sớm và đơn xin nghỉ phép. | | | | |
| Luồng sự kiện chính (thành công) | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Manager | Nhập thông tin của nhân viên | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện thông tin chấm công tháng hiện tại của nhân viên | | 3 | Manager | Nhập thông tin cần xem | | 4 | Manager | Nhấn nút tìm kiếm | | 5 | Hệ thống | Lấy dữ liệu trong database | | 6 | Hệ thống | Hiển thị giao diện | | | | | |
| Luồng sự kiện thay thế | | | |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 6a | Hệ thống | Thông báo lỗi :nhập sai mã nhân viên, nhân viên không tồn tại | | | |
| Hậu điều kiện | | | | Không | | | | |

## 2. Biểu đồ usecase chi tiết:

a) Biểu đồ xem thông tin tháng hiện tại hoặc tháng bất kỳ:

A diagram of a diagram

Description automatically generated

b) Biểu đồ xem lịch sử chấm công trên máy chấm công :

A diagram of a diagram

Description automatically generated

c) Biểu đồ xem thông tin chấm công bù, xin làm remote, đơn OT, đơn xin nghỉ phép, đơn đi muộn về sớm:

A diagram of a system

Description automatically generated

d) Biểu đồ UC quản lý xem thông tin chấm công nhân viên:

A diagram of a person with text

Description automatically generated

e) Biểu đồ UC quản lý xem thông tin chấm công nhân viên, nghỉ, OT,đi muộn về sớm, chấm công bù:

A diagram of a diagram

Description automatically generated